TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/LĐ-PT
Ngày 29 - 01 - 2018
V/v tranh chấp về đòi tiền lương, xử lý kỷ luật, bồi thường thiệt hại, trợ cấp và bảo hiểm trong lao động.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Kim Khánh và bà Trần Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Linh Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 29/01/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 02/2017/TLPT- LĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017, về việc *"Tranh chấp về đòi tiền lương, xử lý kỷ luật, bồi thường thiệt hại, trợ cấp và bảo hiểm trong lao động"*. Do Bản án lao động sơ thẩm số 01/2017/LĐ - ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2017/QĐ - PT ngày 20/12/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Ngô Xuân G, sinh năm 1966. Địa chỉ: Xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân K, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Ngô Xuân G: Luật sư Hồ Quang K và Luật sư Lê Xuân Anh P, thuộc Chi nhánh Công ty Luật TNHH một thành viên T. Địa chỉ: Đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, đều có mặt.

2. Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cà phê E. Địa chỉ: Xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh T, chức vụ: Giám đốc, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Đoàn Văn H, sinh năm 1958, chức vụ: Trưởng phòng tổ chức, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Luật sư Đỗ Thị Hằng N – Văn phòng luật sư D, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: Đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Ngô Xuân G và bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cà phê E.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2017, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 17/8/2017 và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn ông Ngô Xuân G và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ông Ngô Xuân G là công nhân công tác và gắn bó với Công ty TNHH MTV cà phê E (sau đây gọi tắt là Công ty) từ năm 1989. Ngày 17/4/2006, Công ty ra Quyết định số 10/QĐ/CT bổ nhiệm ông G giữ chức vụ Đội trưởng đội 1. Chế độ ông G được hưởng: Mức lương chuyên viên 7/8 có hệ số 4,20 (bảng lương chuyên môn nghiệp vụ ở các công ty Nhà nước theo Nghị định số 205/2004/NĐ – CP ngày 14/12/2004 của chính phủ). Ngày 17/10/2016, Công ty có Quyết định số 01/QĐ-CTY với nội dung "Tạm đình chỉ công tác" của ông G từ ngày 18/10/2016 đến 31/10/2016 với lý do, để làm báo cáo kiểm điểm giải trình về các nội dung: Ý thức tổ chức kỷ luật trong việc chấp hành sự quản lý điều hành của lãnh đạo và phòng ban; phát ngôn thiếu ý thức xây dựng mang tính thách thức, gây mất đoàn kết nội bộ; lôi kéo khiếu kiện vượt cấp.

Ngày 27/10/2016, ông G gửi bản giải trình các nội dung theo yêu cầu của Công ty. Trong bản giải trình ông G nói rõ không vi phạm bất cứ nội dung nào theo quy kết đơn phương của Công ty. Sau khi gửi bản giải trình, Công ty không phản hồi gì, hết thời gian tạm đình chỉ, ông G quay trở lại Công ty làm việc bình thường. Ông Ngô Xuân G là người lao động tốt thể hiện nhiều năm liền được Công ty và Đảng ủy Công ty tặng nhiều giấy khen từ năm 2008 – 2015, đặc biệt là năm 2011 được Công ty tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" và năm 2012 được Tổng Công ty cà phê Việt Nam tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Tổng Công ty cà phê Việt Nam".

Đến ngày 08/11/2016, ông G được thông báo mời họp Hội đồng kỷ luật của Công ty. Hội đồng kỷ luật có 04 người, ông Trần Minh T – Giám đốc Công ty làm chủ tọa. Trong suốt thời gian họp, ông T tiếp tục đơn phương quy kết các sai phạm. Ông G trình bày và giải trình rõ ràng từng nội dung nhưng ông T gạt đi không nghe và đuổi ông G ra khỏi phòng họp, mặc dù đã đề nghị nhưng ông T và Hội đồng kỷ luật không đưa ra bằng chứng chứng minh vi phạm, căn cứ để xử lý kỷ luật như các văn bản, nội quy, quy chế của Công ty hay quy định pháp luật, thì ông

T và Hội đồng kỷ luật không đưa ra được bất kỳ chứng cứ, văn bản nào cũng như không viện dẫn được quy định pháp luật để xử lý kỷ luật. Chiều cùng ngày, Công ty mời ông G lên yêu cầu ký vào Biên bản họp kỷ luật. Trước khi ký, ông G đã ghi rõ quan điểm trong Biên bản như sau: "Tất cả các cáo buộc trên là hoàn toàn bịa đặt, không có chứng cứ chứng minh và vu khống hoàn toàn".

Ngày 09/11/2016, Công ty ra quyết định số 02/QĐ – CTY cách chức Đội trưởng đội 1 và luân chuyển ông G đến nhận công tác tại vị trí "công nhân sản xuất trực tiếp" tại đội 1. Theo quy định Công ty, công nhân sản xuất trực tiếp của các đội không hưởng lương Công ty mà được Công ty giao khoán đất và hưởng khoán tỷ lệ theo sản phẩm. Như vậy, Quyết định cách chức đồng nghĩa với việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông G và đuổi ra khỏi Công ty. Sau khi nhận được Quyết định cách chức, ông G không được đến làm việc tại Công ty nữa, cũng không được Công ty bố trí đất giao khoán để canh tác với vị trí của một công nhân sản xuất.

Vì vậy, nay ông Ngô Xuân G khởi kiện Công ty TNHH MTV cà phê E về việc chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và yêu cầu bồi thường thiệt hại như sau:

- Tiền lương tháng 9, 10/2016 của ông G khi đang giữ chức Đội trưởng Đội 1 tại Công ty mà ông G chưa được nhận là 9.900.000 đồng;

- 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động cụ thể: 4.950.000 đồng x 2 tháng = 9.900.000 đồng do người sử dụng lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật;

- 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động là 9.900.000 đồng vì ông G không muốn tiếp tục làm việc tại Công ty thì người sử dụng lao động phải bồi thường;

- Tiền lương trong những ngày ông G không được làm việc từ tháng 11/2016 đến 05/2017 là 29.700.000 đồng;

- Yêu cầu công ty phải tiếp tục đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHYT, BHTN) cho ông G trong thời gian từ tháng 11/2016 đến 05/2017 là 6.534.000 đồng;

- Tiền trợ cấp thôi việc: 4.950.000 đồng x 27 năm x 1/2 = 66.825.000 đồng;

Ngày 17/8/2017, ông G làm đơn kiện bổ sung yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 02/QĐ-Cty ngày 09/11/2016 của công ty TNHH MTV cà phê E về việc cách chức đội trưởng đội 1 của ông Ngô Xuân G.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông G bổ sung thêm hai yêu cầu khởi kiện đó là: Số tiền BHXH, BHYT, BHTN tính tiếp từ tháng 5/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 25/9/2017; bồi thường 45 ngày lương do vi phạm thời hạn báo trước.

2. *Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án ông Đoàn Văn H - Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty TNHH MTV cà phê E và người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày như sau:*

Bị đơn nhất trí với việc phần trình bày của nguyên đơn về về việc tuyển dụng và bổ nhiệm chức vụ Đội trưởng cho ông G. Đối với các yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Xuân G thì đại diện công ty có ý kiến như sau:

- Việc cách chức ông G Công ty đã thực hiện theo đúng nội quy, quy chế của Công ty nên công ty vẫn giữ nguyên quyết định.

- Đối với lương tháng 9, 10/2016, Công ty đã làm thủ tục thanh toán lương cho ông G đầy đủ và có thông báo cho ông G đến nhận nhiều lần nhưng ông G không đến nhận. Do đó, cuối năm Công ty phải quyết toán và theo quy định của Công ty đã chuyển một phần tiền lương để thanh toán các khoản bảo hiểm đến tháng 12/2016 và phần còn lại khấu trừ vào tiền bảo lãnh cho ông Nguyễn Kim S mua phân bón tại Công ty. Nay ông G kiện yêu cầu trả 02 tháng lương này thì ông G phải lên Công ty để đối chiếu công nợ, còn bao nhiêu thì sẽ thanh toán cho ông G.

- Đối với 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động do người sử dụng lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật; 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động vì ông G không muốn tiếp tục làm việc tại Công ty; Tiền lương trong những ngày ông G không được làm việc từ tháng 11/2016 đến 05/2017; Tiền trợ cấp thôi việc là 66.825.000 đồng thì Công ty không đồng ý. Vì lý do: Công ty chưa có Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông G. Tại Quyết định số 02/QĐ – CTY cách chức Đội trưởng đội 1 và luân chuyển ông G đến nhận công tác tại vị trí "công nhân trực tiếp" tại đội 1, đây không phải là Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động hay Quyết định sa thải lao động nên các khoản yêu cầu bồi thường trên là không có căn cứ pháp luật.

- Đối với yêu cầu buộc Công ty phải tiếp tục đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông G trong thời gian từ tháng 11/2016 đến tháng 09/2017 thì căn cứ theo Nghị quyết đại hội đại biểu công nhân viên chức công ty lần thứ XII – năm 2008 quy định các khoản bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn… là do công nhân trực tiếp tự đóng cho Công ty để Công ty chuyển cho cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Lắk do đó Công ty không có nghĩa vụ đóng các khoản bảo hiểm nói trên cho ông G nữa nên Công ty không chấp nhận.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 01/2017/LĐST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217; Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 186 Bộ luật Lao động; khoản 1 Điều 86 Luật bảo hiểm xã hội; khoản 1 Điều 13 Luật bảo hiểm y tế; điểm 2.1 khoản 2 Điều 5; khoản 2 Điều 13; khoản 1 Điều 18 Quyết định số 959/QĐ-BHXH ngày 09/9/2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy định về quản lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, quản lý sổ bảo hiểm, thẻ bảo hiểm y tế.

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Xuân G.

Buộc Công ty TNHHMTV cà phê E phải tiếp tục đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01/2017 đến tháng 5/2017 cho ông Ngô Xuân G với số tiền là 4.950.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động do người sử dụng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật; 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động vì ông G không muốn tiếp tục làm việc tại Công ty; tiền lương trong những ngày ông G không được làm việc từ tháng 11/2016 đến 05/2017; tiền trợ cấp thôi việc của ông Ngô Xuân G; tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 6 đến tháng 9/2017; tiền bồi thường do vi phạm thời hạn báo trước.

Đình chỉ trả lại đơn khởi kiện đối với yêu cầu đòi tiền lương tháng 9,10/2016 và hủy Quyết định số 02/QĐ – CTY ngày 09/11/2016 của Công ty TNHH MTV cà phê E về việc "cách chức Đội trưởng đội 1…" đối với ông Ngô Xuân G. Ông Ngô Xuân G được quyền khởi kiện lại bằng vụ án khác khi có đầy đủ điều kiện khởi kiện.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/10/2017, nguyên đơn ông Ngô Xuân G kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm; bị đơn Công ty TNHH MTV cà phê E kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về việc buộc bị đơn phải đóng tiền bảo hiểm cho nguyên đơn từ tháng 01/2017 đến tháng 05/2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện và nội dung đơn kháng cáo, bị đơn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa:

* Luật sư Hồ Quang K tranh luận: Theo đơn khởi kiện ông G yêu cầu công ty phải đóng bảo hiểm từ tháng 11/2016 đến tháng 05/2017 nhưng tại phiên tòa sơ thẩm ông G bổ sung yêu cầu khởi kiện để yêu cầu bị đơn phải đóng các loại bảo hiểm cho ông G từ tháng 11/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm. Nhưng Tòa án cấp sơ

thẩm không chấp nhận với lý do vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu là không thỏa đáng. Vì việc bổ sung trên vẫn thuộc phạm vi và quan hệ tranh chấp. Bên cạnh đó, bản án sơ thẩm đình chỉ và trả lại đơn khởi kiện đối với yêu cầu đòi tiền lương và hủy Quyết định số 02/QĐ – CTY ngày 09/11/2016 của Công ty TNHH MTV cà phê E vì chưa đủ điều kiện khởi kiện là không đúng. Bởi vì, mặc dù Quyết định số 02 trên là quyết định cách chức nhưng về mặt bản chất là sa thải nên căn cứ quy định tại Điều 32 BLTTDS thì trường hợp này không cần phải hòa giải tại Hòa giải viên lao động. Việc công ty cách chức ông G là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật nên công ty phải bồi thường theo quy định tại điều 42 Bộ luật lao động. Do đó, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của ông G – Sửa bản án sơ thẩm và chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông G.

* Luật sư Lê Xuân Anh P tranh luận:

Theo đơn khởi kiện ông G khởi kiện yêu cầu đòi tiền lương, bảo hiểm xã hội, yêu cầu hủy quyết định cách chức và yêu cầu bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, những yêu cầu khởi kiện trên của ông G là hoàn toàn có căn cứ. Bởi lẽ: Quan hệ lao động giữa ông G và công ty là hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ đối với yêu cầu đòi tiền lương và hủy quyết định cách chức của ông G là không đúng, vì công ty đã đánh tráo khái niệm sa thải với cách chức. Đối với yêu cầu khởi kiện bổ sung của ông G thì căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự thì không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu. Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận kháng cáo của ông Ngô Xuân G - Sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Luật sư Đỗ Thị Hằng N tranh luận:

Bản án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc công ty đóng bảo hiểm cho ông G từ tháng 01/2017 đến tháng 5/2017 là không đúng. Bởi lẽ, theo Nghị quyết đại hội đại biểu công nhân viên chức lần thứ XII năm 2008 thì toàn thể người lao động đã thống nhất và yêu cầu đưa phần bảo hiểm ra khỏi cơ cấu khoán, người nhận khoán là công nhân, viên chức thì phải tự nộp Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và kinh phí công đoàn. Việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, do đó đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận kháng cáo của bị đơn để sửa bản án sơ thẩm về phần bảo hiểm xã hội.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm cũng như các đương sự đã tuân thủ đầy đủ và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của ông G là không có cơ sở, bởi lẽ: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật lao động 2013; khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp về tiền lương và xử lý kỷ luật lao động với hình thức cách chức phải tiến hành thủ tục hòa giải của Hòa giải viên lao động trước khi khởi kiện tại Tòa án nhưng khi khởi kiện tại Tòa án ông G chưa thực hiện thủ tục này. Ngoài ra, căn cứ Điều 125 Bộ luật lao động thì cách chức là một hình thức xử lý kỷ luật không phải là đơn phương chấm dứt hợp đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông G yêu cầu Công ty bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là không cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn đề nghị sửa bản án sơ thẩm về phần bảo hiểm là không có cơ sở, bởi lẽ: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 186 Bộ luật Lao động thì người sử dụng lao động và người lao động phải đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế bắt buộc và bảo hiểm thất nghiệp và được hưởng các chế độ theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và pháp luật về bảo hiểm y tế. Do đó, Công ty và ông G phải cùng đóng các loại bảo hiểm trên theo tỷ lệ mà pháp luật quy định. Việc Công ty căn cứ vào Nghị quyết đại hội đại biểu công nhân viên chức Công ty lần thứ XII ngày 04/7/2008 để cho công nhân, viên chức tự đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế là trái quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Năm 1989, ông Ngô Xuân G được Xí nghiệp liên hiệp Cà phê V (tiền thân của công ty TNHH MTV cà phê E) tuyển hợp đồng với vị trí công nhân trực tiếp sản suất tại Đội 21 theo Quyết định số 101/TC-XN ngày 16/7/1989. Năm 2006, ông G được Công ty TNHH MTV cà phê E (viết tắt là Công ty) bổ nhiệm giữ chức vụ đội trưởng đội 1 theo Quyết định số 10/QĐ-CT ngày 17/4/2006 của Giám đốc Công ty cà phê E. Ngày 09/11/2016, Công ty ra quyết định số 02/QĐ-Cty về việc cách chức đội trưởng đội 1 đối với ông Ngô Xuân G.

[1] Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Xuân G yêu cầu công ty trả lương tháng 9, 10 năm 2016 và yêu cầu hủy Quyết định cách chức số 02/QĐ-Cty về việc cách chức đội trưởng đội 1 đối với ông Ngô Xuân G. Đây là tranh chấp tiền lương và xử lý kỷ luật với hình thức cách chức nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật lao động 2013; khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp về tiền lương và xử lý kỷ luật lao động với hình thức cách chức phải tiến hành thủ tục hòa giải của Hòa giải viên lao động trước khi khởi kiện tại Tòa án. Tuy nhiên, trước khi khởi kiện tại Tòa án ông G chưa thực hiện thủ tục hòa giải tại Hòa giải viên lao động là chưa đủ điều kiện khởi kiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 192 và điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự đình

chỉ và trả lại đơn khởi kiện đối với yêu cầu khởi kiện trên của ông G là hoàn tòan có căn cứ.

[2] Ông G cho rằng việc cách chức từ vị trí đội trưởng xuống vị trí công nhân trực tiếp sản suất về bản chất là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động là không có căn cứ. Bởi lẽ: Trước khi được bổ nhiệm làm đội trưởng thì ông G cũng là công nhân trực tiếp sản suất của Công ty, được hưởng lương và các chế độ khác theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, đến năm 1995 Nghị định số 01/CP ngày 04/01/1995 của Chính phủ có hiệu lực thì Công ty không trả lương hàng tháng mà chuyển sang trả lương cho Công nhân bằng hình thức giao khoán, theo đó tiền lương được tính vào cơ cấu khoán. Hiện nay, việc thực hiện giao khoán áp dụng quy định của Nghị định 135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005 Công ty giao khoán cho công nhân trực tiếp sản suất, tiền lương và các chế độ khác đã được tính trong cơ chế giao khoán nên công ty không trả lương cho Công nhân trực tiếp sản xuất là đúng quy định của pháp luật.

Mặt khác, căn cứ Điều 125 Bộ luật lao động thì cách chức là một hình thức xử lý kỷ luật không phải là đơn phương chấm dứt hợp đồng, nên trong trường hợp này không phát sinh nghĩa vụ bồi thường của công ty khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông G yêu cầu Công ty bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật với tổng là 132.759.000 đồng, (bao gồm: 02 tháng lương theo hợp đồng lao động = 9.900.000 đồng; 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động = 9.900.000 đồng vì ông G không muốn tiếp tục làm việc tại Công ty; tiền lương trong những ngày không được làm việc từ tháng 11/2016-05/2017 = 29.700.000 đồng; trợ cấp thôi việc: 66.825.000 đồng) là không có căn cứ nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện này của ông G là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và yêu cầu kháng cáo của bị đơn đối với phần bảo hiểm xã hội của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 186 Bộ luật Lao động thì người sử dụng lao động và người lao động phải đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế bắt buộc và bảo hiểm thất nghiệp và được hưởng các chế độ theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và pháp luật về bảo hiểm y tế. Do đó, Công ty và ông G phải cùng đóng các loại bảo hiểm trên theo tỷ lệ mà pháp luật quy định.

Công ty căn cứ vào Nghị quyết đại hội đại biểu công nhân viên chức Công ty lần thứ XII ngày 04/7/2008 để cho công nhân, viên chức tự đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế là trái với quy định tại khoản 1 Điều 186 Bộ luật Lao động, xâm phạm đến lợi ích chính đáng của người lao động. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông G buộc Công ty phải đóng bảo hiểm là có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, căn cứ vào sổ bảo hiểm của ông G thì Công ty đã đóng bảo hiểm cho ông G đến tháng

12/2016 nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc Công ty phải đóng các loại bảo hiểm cho ông G từ tháng 01/2017 là đúng pháp luật. Nhưng Tòa án sơ thẩm nhận định yêu cầu bổ sung của ông G yêu cầu công ty phải đóng bảo hiểm xã hội đến tháng 09/2017 là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu là chưa đúng. Vì vậy, cần sửa bản án sơ thẩm về phần bảo hiểm xã hội để buộc công ty phải đóng bảo hiểm xã hội cho ông G từ tháng 01/2017 đến tháng 09/2017 với tổng số tiền cụ thể: 22% x 4.500.000đ x 9 tháng = 8.910.000 đồng.

Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn ông Ngô Xuân G và không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty trách nhiện hữu hạn một thành viên cà phê E – Sửa một phần bản án sơ thẩm về bảo hiểm xã hội.

[4] Về án phí: Do sửa bản án sơ thẩm về phần bảo hiểm xã hội nên cần sửa án phí lao động sơ thẩm. Cụ thể: 5% x 8.910.000 đồng = 445.500 đồng. Ông G không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

Do không được chấp nhận kháng cáo nên Công ty trách nhiện hữu hạn một thành viên cà phê E phải chịu án phí lao động phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Do kháng cáo của ông G được chấp nhận một phần nên ông G không phải chịu án phí lao động phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự:

- Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn ông Ngô Xuân G;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty trách nhiện hữu hạn một thành viên cà phê E.

Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 01/2017/LĐ-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về phần bảo hiểm xã hội và án phí.

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217; Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 186 Bộ luật Lao động; khoản 1 Điều 86 Luật bảo hiểm xã hội; khoản 1 Điều 13 Luật bảo hiểm y tế; điểm 2.1 khoản 2 Điều 5; khoản 2 Điều 13; khoản 1 Điều 18 Quyết định số 959/QĐ-BHXH ngày 09/9/2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy định về quản lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, quản lý sổ bảo hiểm, thẻ bảo hiểm y tế.

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Xuân G.

Công ty TNHH MTV cà phê E có trách nhiệm đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01/2017 đến tháng 9/2017 cho ông Ngô Xuân G với số tiền là 8.910.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động do người sử dụng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật; 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động vì ông G không muốn tiếp tục làm việc tại Công ty; tiền lương trong những ngày ông G không được làm việc từ tháng 11/2016 đến 05/2017; tiền trợ cấp thôi việc của ông Ngô Xuân G; tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 6 đến tháng 9/2017; tiền bồi thường do vi phạm thời hạn báo trước.

Đình chỉ trả lại đơn khởi kiện đối với yêu cầu đòi tiền lương tháng 9,10/2016 và hủy Quyết định số 02/QĐ – CTY ngày 09/11/2016 của Công ty TNHH MTV cà phê E về việc "cách chức Đội trưởng đội 1…" đối với ông Ngô Xuân G. Ông Ngô Xuân G được quyền khởi kiện lại bằng vụ án khác khi có đầy đủ điều kiện khởi kiện.

Về án phí: Công ty TNHH MTV cà phê E phải chịu 445.500 đồng án phí lao động sơ thẩm và 300.000 đồng án phí lao động phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm ứng theo biên lai thu số AA/2017/0001214 ngày 16/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Ông Ngô Xuân G không phải chịu án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm, hoàn trả cho ông G 600.000 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số AA/2016/0000053 ngày 06/7/2017 và biên lai thu số AA/2017/0001204 ngày 12/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp lật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện C;
- Đương sự;
- ……...;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung